

Số: 482 /SNV - TĐKT
V/v tham gia ý kiến đối với
dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ
sung một số điều của Nghị
định số 98/2023/NĐ-CP ngày
31/12/2023 của Chính phủ

Hưng Yên, ngày 31 tháng 3 năm 2025

Kính gửi: Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương

Căn cứ Công văn số 493/BNV-BTĐKT ngày 20/3/2025 của Bộ Nội vụ về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng theo trình tự, thủ tục rút gọn (sau đây gọi tắt là Nghị định số 98/2023/NĐ-CP).

Thực hiện Công văn số 753/UBND-NC ngày 22/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo Tờ trình của Bộ Nội vụ trình Chính phủ về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.

Sau khi xin ý kiến của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Cụm, Khối thi đua của tỉnh và nghiên cứu dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định, Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên tham gia ý kiến như sau:

I. Điều 1 của dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.

1. Sửa, bổ sung Điều 1:

“2. Cấp có thẩm quyền khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ theo quy định.

Trong một năm cấp có thẩm quyền khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng đối với hình thức công trạng không đề nghị xét tặng nhiều hình thức khen thưởng cấp Nhà nước cho một tập thể hoặc một cá nhân (trừ khen thưởng đột xuất, khen thưởng theo niên hạn)”.

- Tại điểm a Khoản 3 Điều 1: Đề nghị không bổ sung phần chữ in đậm, nghiêng ***“Đối với cá nhân khi hết tuổi làm lãnh đạo, quản lý được kéo dài thời gian công tác để làm chuyên môn thì được xét khen thưởng quá trình cống hiến nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn quy định”***.

Lý do: Khen thưởng quá trình cống hiến là khen thưởng theo chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý theo quy định tại Điều 7 Nghị định 98/2023/NĐ-CP; do đó nếu cá nhân đó không còn giữ các chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý thì sẽ không phù hợp nếu thời gian kéo dài để cộng với thời gian giữ các chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý để làm tiêu chuẩn khen thưởng quá trình cống hiến.

Hoặc nếu có bổ sung thì đề nghị giải thích rõ ràng hơn về nội dung **“kéo dài thời gian làm công tác chuyên môn”**.

- Tại điểm a Khoản 3 Điều 1: Đề nghị không sửa đổi Khoản 3 Điều 6 Nghị định 98/2023/NĐ-CP.

Lý do: Nếu không khen thưởng quá trình cống hiến đối với cá nhân bị kỷ luật (dù là hình thức thấp nhất) trong thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng khen thưởng quá trình cống hiến sẽ không đảm bảo tính nhân văn trong việc khen thưởng quá trình cống hiến và không đảm bảo tính công bằng trong khen thưởng vì đã có những trường hợp bị kỷ luật đã được khen thưởng quá trình cống hiến (hạ mức khen do bị kỷ luật).

Nếu quy định **không khen thưởng đối với cá nhân bị kỷ luật** thì cụm từ phía sau **hoặc cá nhân có vi phạm, khuyết điểm nghiêm trọng đã được cấp có thẩm quyền xem xét, kết luận trong thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý** là không cần thiết vì mức độ vi phạm, khuyết điểm nghiêm trọng đã bao hàm cả ý nghĩa sẽ bị kỷ luật với các hình thức tương ứng mức độ vi phạm, khuyết điểm rồi.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 4

“4. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét kỷ luật, thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ”

3. Sửa đổi, bổ sung a điểm c khoản 2 Điều 5

“a) Có thành tích xuất sắc trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tập thể **đóng góp vào** sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị”.

“c) Tập thể quy định tại khoản 2 Điều này được cụm, khối thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương tổ chức đánh giá, so sánh, bình xét, suy tôn là tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua. Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện”

Lý do: “Tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua” chỉ có một đơn vị, trong khi đó hiện nay văn bản hướng dẫn thì có những cụm, khối được 2 đơn vị tặng Cờ, do vậy phải bổ sung thêm nội dung Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 7:

Bổ sung các chức danh tương đương tỉnh ủy viên để phù hợp với Hướng dẫn số 04 HD-TC/TW ngày 07/5/1997 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện Thông tri số 38TT/TW ngày 25/10/1984, Thông tri số 19TT/TW ngày 27/8/1988 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 29:

“1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác hoặc tập thể, cá nhân **của Đơn vị thành viên thuộc** doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác thuộc quyền quản lý; trình cấp trên khen thưởng đối với **Đơn vị thành viên** của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác hoặc tập thể, cá nhân của **các Đơn vị thành viên** thuộc doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác không thuộc quyền quản lý nhưng đăng ký kinh doanh tại địa phương và có thành tích đóng góp cho địa phương ngoài nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính, sau khi lấy ý kiến thống nhất của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác đó”.

6. Bỏ khoản 6 Điều 29:

Lý do: Nguyên tắc khen thưởng đã được quy định tại Điều 4 của Nghị định; mặt khác, theo quy định khoản 1 Điều 83 Luật Thi đua, khen thưởng thì Bộ, ngành thực hiện chức năng quản lý nhà nước về những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, không có chức năng quản lý về tổ chức, đánh giá tập thể, cá nhân người lao động đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế.

7. Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 7 Điều 30:

Tỷ lệ bỏ phiếu đồng ý tại Nghị định này phù hợp với tỷ lệ bỏ phiếu xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước quy định tại các Nghị định khác của Chính phủ.

8. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 13 Điều 30:

“d) Ý kiến thẩm định của **cấp trình khen** về các trường hợp đề nghị khen thưởng.....”.

Lý do: để phù hợp quy định tên khoản 13 “Tờ trình của bộ, ban, ngành, tỉnh,...”, trong nội dung Tờ trình của Bộ, ngành tỉnh không thể ghi ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ được mà phải là ý kiến thẩm định của Bộ, ngành, tỉnh (cấp trình khen).

9. Tại khoản 3, khoản 5 Điều 31 đề nghị biên tập lại như sau:

“3. Khen thưởng đối với cơ quan, tổ chức **thuộc tỉnh, thành phố** trực thuộc trung ương và cá nhân là cấp trưởng của đơn vị cùng cấp, phải lấy ý kiến của bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương có chức năng quản lý ngành, lĩnh vực về nội dung:”

“5. Bộ Nội vụ thực hiện việc xin ý kiến Ban Tổ chức Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban của Đảng ở trung ương (quản lý về lĩnh vực) về việc khen thưởng đối cá nhân thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý và **đối với các tập thể, cá nhân là bộ, ban, ngành Trung ương và các tỉnh, thành**

phổ trực thuộc Trung ương; xin ý kiến của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Thanh tra Chính phủ để khen thưởng đối với tập thể là bộ, ban, ngành, tỉnh; xin ý kiến Bộ Công an, Thanh tra Chính phủ về chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để khen thưởng đối với tổ chức kinh tế, cá nhân là người đại diện pháp luật của tổ chức kinh tế.

10. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 40:

“3. Người đứng đầu bộ, ban, ngành, tỉnh; người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khen thưởng và đề nghị khen thưởng ngay sau khi cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc, đột xuất theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 85 của Luật Thi đua, khen thưởng **hoặc thành tích thành tích xuất sắc trong phục vụ sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương, đơn vị để kịp thời động viên, khích lệ**”.

11. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 45:

“2. Việc công nhận mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với tập thể **do bộ, ban, ngành, tỉnh quy định.**”

12. Tại điểm a khoản 1 Điều 52 đề nghị biên tập lại như sau:

“a. Chi thưởng đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho thành tích đạt được trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc và **danh hiệu vinh dự Nhà nước**; chi in, làm hiện vật khen thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm cho cá nhân, tập thể, hộ gia đình. Trích 20% trong tổng quỹ thi đua, khen thưởng của từng cấp để chi tổ chức phát động, chỉ đạo triển khai, chỉ đạo, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua; công tác tuyên truyền, phổ biến nhân điển hình tiên tiến, học tập, trao đổi kinh nghiệm về thi đua, khen thưởng; kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; họp xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng. Mức chi cụ thể thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

II. Đối với các biểu mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.

1. Mẫu số 01 - Tờ trình:

- Về thể thức trình bày, đề nghị thực hiện theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ: sửa đổi lại dòng kẻ bên dưới Quốc hiệu và Tiêu ngữ, tên cơ quan tổ chức ban hành văn bản; bổ sung dòng kẻ bên dưới nội dung trích yếu của Tờ trình.

- Về phần kính gửi, nội dung và nơi nhận của Tờ trình, đề nghị sửa đổi, bổ sung đảm bảo tính phổ quát, đúng với mọi cấp, mọi ngành trình khen thưởng; Mẫu hiện tại chỉ quy định đối với cấp trình Thủ tướng xem xét khen thưởng, trình khen thưởng.

2. Mẫu số 02 - Áp dụng đối với tập thể.

- Các khoản (trường hợp có tiêu đề) của Mục: thực hiện theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP, đề nghị sửa thành **chữ đậm**

- Đề nghị bỏ khoản 2 Mục III:

Lý do: “2. Quyết định công nhận hoặc văn bản xác nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (đối với trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không phù hợp với tên của Mục III; mặt khác, theo quy định của tại Điều 6, Điều 9 Luật Thi đua, khen thưởng quy định tại khoản 2 Mục 3 không phải là danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

3. Quy định về quê quán, nơi thường trú của các cá nhân tại các mẫu ban hành kèm theo Phụ lục I, đề nghị ghi đầy đủ các cấp hành chính tại địa phương theo quy định của pháp luật về chính quyền địa phương hiện hành.

III. Các nội dung khác: Nhất trí.

Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên trân trọng tham gia góp ý./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- GD, PGD^T SNV;
- Văn phòng Sở Nội vụ;
- Ban TĐKT;
- Lưu: VT, CV^{VH}.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Thu

Ký bởi: SỞ NỘI VỤ
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN
Ngày ký: 31/03/2025 16:35:54